TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 7 - 2023
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Phi Hùng

2. Bà Nguyễn Thuỵ Thuý Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông Ứng Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên toà: Thuộc trường hợp không tham gia.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 369/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 26/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Kim H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 10, ấp Mỹ Hưng 2, xã Mỹ Hoà, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

Bị đơn: Anh Trần Hoa S, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 10, ấp Mỹ Hưng 2, xã Mỹ Hoà, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện đề ngày 06/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn chị Trần Kim H trình bày:

Chị và anh Trần Hoa S do tự quen biết, tự tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Hoà cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 155, ngày 16/10/2010, thời gian đầu chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vả, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Từ đó, chị Kim H nhận thấy đời sống vợ chồng không thể kéo dài nên chị xin ly hôn với anh Trần Hoa S.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thị Ngọc C, sau khi ly hôn, chị Kim H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Kim H không yêu cầu anh Hoa S phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Kim H không yêu cầu.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Hoa S trình bày: Quá trình hôn nhân và mâu thuẫn như lời trình bày của chị Kim H, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do anh Hoa S thường xuyên đi uống rượu và từ khi chị Kim H nộp đơn xin ly hôn thì anh đi uống rượu nhiều hơn, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2021 cho đến nay, nhưng anh Hoa S không đồng ý ly hôn với chị Kim H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thị Ngọc C, sau khi ly hôn, anh đồng ý để chị Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoa S không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, nguyên đơn Trần Kim H có đơn xin xét xử vắng mặt. Riêng anh Trần Hoa S được Toà án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, việc vắng mặt của anh Trần Kim H là không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Theo lời trình bày của chị Kim H thì giữa chị và anh Hoa S do tự tìm hiểu, tự quen biết rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Hoà cấp giấy chứng nhận kết hôn số 155 16/12/2010. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường

xuyên cãi vả, vợ chồng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, đã sống ly thân từ tháng 01/2021 đến nay. Vì vậy, chị Kim H yêu cầu được ly hôn với anh Trần Hoa S.

Anh Trần Hoa S trình bày, quá trình hôn nhân và mâu thuẫn như lời trình bày của chị Kim H, tuy nhiên anh không đồng ý ly hôn với chị Kim H.

Từ đó cho thấy, hôn nhân giữa chị Kim H và anh Hoa S đã rơi vào tình trạng trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thêm nữa, chị Kim H và anh Hoa S đã sống ly thân từ tháng 01/2021 cho đến nay, nên căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho chị Trần Kim H được ly hôn với anh Trần Hoa S.

[2] Về con chung: Giữa chị Trần Kim H và anh Trần Hoa S có một con chung tên Trần Thị Ngọc C, sinh ngày 24/12/2009. Chị Trần Kim H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc Cẩm và tại Biên bản hoà giải ngày 10/01/2023 anh Hoa S trình bày, anh đồng ý để chị Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc C. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị Kim H.

Giao cháu Trần Thị Ngọc C, sinh ngày 24/12/2009 cho chị Trần Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Hoa S không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trỡ.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Kim H chưa yêu cầu nên anh Hoa S chưa phải cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Kim H và anh Hoa S đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Kim H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Kim H

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Kim H được ly hôn với anh Trần Hoa S.

2. Về con chung: Giao cháo Trần Thị Ngọc C, sinh ngày 24/12/2009 cho chị Trần Kim H được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Hoa S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Hoa S chưa phải cấp dưỡng.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Trần Kim H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Kim H đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013055, ngày 09/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Do đó, chị Kim H đã nộp xong.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt Nguyên đơn, Bị đơn. Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL: 01;
- VKSND TXBM: 01;
- Chi cục THADS TXBM: 01;
- UBND xã Mỹ Hoà;
- Đương sự: 02;
- Lưu: 08.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Toàn